

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 10-TC/VP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 1980

THÔNG TƯ
Hướng dẫn việc lập sổ thuế và thu thuế nông nghiệp năm 1981

Thi hành Nghị quyết của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ VI và Nghị quyết số 26/NQ/TƯ của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu chính sách thuế nông nghiệp, phù hợp với tình hình mới, Hội đồng Chính phủ đang chuẩn bị để trình Quốc hội ban hành điều lệ thuế nông nghiệp thi hành thống nhất cho cả nước. Vì điều lệ thuế nông nghiệp là một chính sách lớn, một luật của Nhà nước phải được Quốc hội thông qua, do đó thời gian ban hành điều lệ mới để làm căn cứ lập bộ thuế năm 1981 so với thời vụ ở nhiều địa phương, sẽ chậm.

Trong khi chờ Quốc hội ban hành luật về thuế nông nghiệp mới, để việc thu thuế nông nghiệp kịp thời vụ, nhất là ở những địa phương, năm thuế nông nghiệp bắt đầu từ 1 tháng 12 năm trước đến 31/11 năm sau, đồng thời chuẩn bị điều kiện cần thiết để thực hiện chính sách thuế nông nghiệp mới khi được ban hành, Bộ Tài chính yêu cầu Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, và đặc khu trực thuộc Trung ương cho tiến hành ngay một số việc như sau:

I/ Nắm cụ thể tình hình sử dụng ruộng đất ở địa phương, bao gồm tên họ người sử dụng ruộng đất (chủ hộ), diện tích ruộng đất, đẳng hạng của ruộng đất được biểu hiện bằng sản lượng bình quân trên 1 đơn vị diện tích. Đó là những yếu tố rất quan trọng để lập bộ thuế hàng năm, theo điều lệ hiện hành cũng như theo điều lệ mới sẽ ban hành.

Việc làm trên đây không được tiến hành tốt và chỉ đạo chặt chẽ, thì không thể thực hiện được tốt chính sách thuế một cách công bằng hợp lý.

Trong khi chưa thể tiến hành đo đạc và phân hạng ruộng đất theo một kế hoạch thống nhất trong cả nước, để nắm một cách chính xác ruộng đất của từng hộ (cá nhân, tập thể, quốc doanh ...) cần phải tiến hành một số việc cụ thể như sau:

1/ Tổ chức việc kê khai và ghi sổ tình hình ruộng đất và mỗi hộ đang sử dụng:

Yêu cầu đối với việc kê khai và ghi sổ là bảo đảm cho Nhà nước nắm được đầy đủ đúng sự thật, diện tích ruộng đất, độ màu mỡ, điều kiện sản xuất của ruộng đất và ruộng đất ấy thuộc về ai sử dụng; trên cơ sở đó mà có biện pháp hướng dẫn giúp đỡ và chỉ đạo sản xuất, thực hiện việc quản lý của Nhà nước. Đây là một công tác lớn và phức tạp, vì vậy trước mắt phải tiến hành có trọng điểm, chú trọng vào những nơi còn man khai diện tích nhiều, những nơi việc làm sổ bộ thuế còn nhiều khó khăn. Ở những nơi nếu xét diện tích sản lượng đã ghi trong bộ thuế không có chênh lệch lớn thì sẽ làm sau.

Cần phải giải thích tuyên truyền cho nhân dân hiểu rõ lợi ích và sự cần thiết của việc Nhà nước phải quản lý ruộng đất, giúp đỡ và chỉ đạo nông nghiệp để mọi người kê khai đầy đủ thật thà, diện tích năng suất bình quân đạt được của ruộng đất.

2/ Tổng hợp các tờ khai, đối chiếu với số liệu đã kiểm kê trên từng cánh đồng, và số liệu mà chính quyền và cán bộ có trách nhiệm nắm được, đánh giá chất lượng của từng tờ khai. Cụ thể là về diện tích và sản lượng kê khai như vậy đã đúng chưa ? Nếu xét là chưa đúng thì hướng dẫn cho từng hộ khai lại.

Trường hợp diện tích kê khai vẫn chênh lệch nhiều so với số liệu đã kiểm kê và tình hình đã nắm được, thì phải tiến hành đo đạc kiểm tra một số ruộng đất, chú trọng những hộ có nhiều ruộng đất man khai, qua đó mà động viên những người khác kê khai đầy đủ và thật thà. Nếu còn có những người ngoan cố không kê khai đầy đủ, thì tổ chức đo và giao cho họ đủ số diện tích họ kê khai, số còn lại cấp Ủy và Chính quyền địa phương bố trí sử dụng.

Về năng suất và sản lượng bình quân, có thể đạt được trên từng loại ruộng đất; để phát huy tác dụng của chính sách khuyến khích thâm canh, tăng vụ ... khi xác định năng suất và sản lượng bình quân, cần phải xét chi phí lao động và vật chất để đạt được năng suất ấy. Trên một đơn vị diện tích đều đặt năng suất bằng nhau, ruộng đất phải chi phí lao động và vật chất nhiều là loại ruộng đất xếp hạng thấp hơn nơi chi phí lao động và vật chất ít (cùng đạt 3 tấn thóc/1ha/1năm, thì ruộng làm hai vụ xấu hơn nhiều so với ruộng chỉ làm một vụ ...).

Trong khi chưa tiến hành được việc phân tích độ màu mỡ và điều kiện sản xuất của ruộng đất một cách đầy đủ, khoa học, trước mắt cần chú trọng những nơi vì lý do này hay lý do khác, sản lượng tính thuế so với thực tế quá thấp hoặc cao quá. Nếu xét năng suất và sản lượng kê khai so với thực tế không chênh lệch nhiều thì ghi nhận.

Trường hợp chủ hộ kê khai thấp hơn nhiều so với thực tế, thì giải thích và hướng dẫn cho họ kê khai lại. Nếu chủ hộ vẫn không kê khai thật thà, thì phải đưa ra quần chúng nông dân nhận xét và phân tích. Dựa vào ý kiến của quần chúng và số liệu điều tra, thống kê được, chính quyền xã xác định sản lượng để báo cho chủ hộ và báo cáo lên cấp trên.

3/ Tổ chức tốt việc chỉ đạo kiểm tra, xét duyệt của cấp trên (cấp tỉnh và cấp huyện) về diện tích và sản lượng tính thuế năm 1981, so với số liệu thống kê về ruộng đất đã tiến hành năm 1978 và qua thực tế đã kiểm tra ở nhiều nơi thì diện tích tính thuế và sản lượng tính thuế nói chung là rất thấp. Tuy nhiên, trong từng tỉnh, trong từng huyện có nhiều nơi làm tốt. Ở những nơi ấy, cán bộ và đảng viên gương mẫu, cán bộ có trách nhiệm quyết tâm, cấp trên trực tiếp (cấp huyện) chỉ đạo chặt chẽ. Yêu cầu đối với những nơi này, là phải hướng dẫn, bày vẽ cách làm.

Bên cạnh những nơi làm tốt, có nhiều nơi bỏ sót: hộ nộp thuế, diện tích chịu thuế, sản lượng tính thuế ... gây thất thu thuế rất lớn. Mặt khác, lại miễn giảm tràn lan, không nắm cụ thể và kiên quyết đấu tranh chống chây ỳ thuế. Đối với những nơi này, cấp trên phải hết sức giúp đỡ, hướng dẫn và chỉ đạo. Phải tuyên truyền giải thích rộng rãi cho nhân dân hiểu rõ chính sách và nghĩa vụ của mọi người, đề cao luật pháp của Nhà nước, kỷ luật của Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, để làm tốt những việc nói trên, tiếp theo đó là nộp thuế theo chính sách cho Nhà nước.

Để bảo đảm việc nắm diện tích, năng suất và sản lượng tính thuế, sát với thực tế hơn và biết rõ ai là người nộp thuế (chủ hộ) trong từng huyện, trong từng tỉnh, việc chỉ đạo, kiểm tra và xét duyệt của cấp trên có một tác dụng rất lớn. Từng tỉnh hoặc thành phố, từng huyện, trên cơ sở đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của từng nơi, phải